

## **Xây dựng Chiến lược tiêu chuẩn hóa của Việt Nam phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế giai đoạn mới**

*Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế, các giao dịch quốc tế về hàng hoá và dịch vụ đang mở rộng, việc sử dụng tiêu chuẩn quốc tế (ISO, IEC...) nhằm loại bỏ các rào cản kỹ thuật đối với thương mại quốc tế được WTO đặc biệt quan tâm, và là yêu cầu tối thiểu đối với hàng hóa của các nước khi thâm nhập vào thị trường toàn cầu, vì vậy các quốc gia cần phải đặt ra tầm nhìn chiến lược trong phát triển tiêu chuẩn để hỗ trợ khả năng cạnh tranh, đổi mới sáng tạo, cải thiện sức khỏe và an toàn của quốc gia mình, cũng như tăng cường thương mại toàn cầu, đưa ra các định hướng phát triển, đồng thời tham gia vào quá trình phát triển các tiêu chuẩn quốc tế. Nói cách khác, tiêu chuẩn hóa quốc tế có giá trị chiến lược trong chính sách kinh tế của mỗi quốc gia.*

Trong suốt chặng đường hơn 60 năm hình thành và phát triển, hoạt động tiêu chuẩn hóa Việt Nam đã có những thay đổi phù hợp với đặc điểm từng giai đoạn phát triển của nền kinh tế-xã hội đất nước. Nhìn suốt chặng đường này, về căn bản, hoạt động tiêu chuẩn hóa Việt Nam luôn do nhà nước giữ vai trò chủ đạo cả về thể chế, nguồn lực, phát triển với phương thức xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn.

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế, các giao dịch quốc tế về hàng hoá và dịch vụ đang mở rộng, việc sử dụng tiêu chuẩn quốc tế (ISO, IEC...) nhằm loại bỏ các rào cản kỹ thuật đối với thương mại quốc tế được WTO đặc biệt quan tâm và là yêu cầu tối thiểu đối với hàng hóa của các nước khi thâm nhập vào thị trường toàn cầu. Vì vậy các quốc gia cần đặt ra tầm nhìn chiến lược trong phát triển tiêu chuẩn để hỗ trợ khả năng cạnh tranh, đổi mới sáng tạo, cải thiện sức khỏe và an toàn của quốc gia mình, cũng như tăng cường thương mại toàn cầu, đưa ra các định hướng phát triển, đồng thời tham gia vào quá trình phát triển các tiêu chuẩn quốc tế. Nói cách khác, tiêu chuẩn hóa quốc tế có giá trị chiến lược trong chính sách kinh tế của mỗi quốc gia.

### **Xây dựng Chiến lược tiêu chuẩn hóa, xu thế của thế giới hiện nay**

Tại Diễn đàn Hợp tác kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương năm 2018 (APEC), Tiểu ban Tiêu chuẩn và Đánh giá sự phù hợp (APEC/SCSC1) cũng khuyến khích các quốc gia thành viên xây dựng Chiến lược tiêu chuẩn hóa. Tại Hội nghị này đã thông qua “Hướng dẫn của APEC về Cấu trúc hạ tầng Tiêu chuẩn” (APEC Guidelines on Standards Infrastructure), theo đó nhận định mục tiêu của chiến lược tiêu chuẩn hoá quốc gia nằm trong việc cung cấp điều kiện cần thiết cho các ngành công nghiệp để tối ưu hóa việc sử dụng tiêu chuẩn. Hoạt động tiêu chuẩn hóa cần có tầm nhìn, định hướng, mục tiêu cũng như quan điểm chỉ đạo rõ ràng để hoạch định, điều chỉnh, thực thi và đánh giá các hoạt động tiêu chuẩn hóa ở cấp quốc gia cũng như ở cấp ngành.

Kinh nghiệm quốc tế, các tổ chức tiêu chuẩn hóa quốc tế như Tổ chức tiêu chuẩn hóa quốc tế (ISO), Ủy ban Kỹ thuật Điện Quốc tế (IEC), Liên minh viễn thông quốc tế (ITU), Ủy ban Tiêu chuẩn Châu Âu CEN/CENELIC hoặc các quốc gia như Hoa Kỳ, Trung Quốc, Nhật bản, Đức, Hàn Quốc, Zambia, Indonesia... đã ban hành chiến lược tiêu chuẩn hóa nhằm xác định nguyên tắc, định hướng cơ bản, thiết lập chương trình hành động tổng thể, phát triển hệ thống tiêu chuẩn trên phạm vi toàn cầu hoặc quốc gia.

Tổ chức Tiêu chuẩn hóa Quốc tế (ISO) đã công bố Chiến lược ISO 2030, trong đó thiết lập tầm nhìn và sứ mệnh của tổ chức nhằm làm cho cuộc sống dễ dàng hơn, an toàn hơn và tốt hơn - được hỗ trợ bởi một loạt mục tiêu và ưu tiên có thể hành động. Với nỗ lực hợp tác, các thành viên từ 165 quốc gia đã đóng góp vào việc phát triển, hoàn thiện và công bố tiêu chuẩn.

Chiến lược ISO 2030 xác định bốn "động lực chính của sự thay đổi" là các lĩnh vực mà tiêu chuẩn quốc tế có tác động và có mức độ liên quan nhiều nhất trên toàn cầu, đó là: kinh tế, công nghệ, xã hội và môi trường. Chiến lược kết hợp sáu hành động ưu tiên của ISO để đạt được mục tiêu và tối đa hóa tác động của nó. Bằng tầm nhìn đến năm 2030, chiến lược này cho phép ISO áp dụng cách tiếp cận dài hạn đối với các vấn đề toàn cầu mà quy mô "không thể giải quyết một cách thực tế" trong khoảng thời gian 5 năm. Chiến lược ISO 2030 cũng tạo cơ hội cho ISO cam kết tập trung nhất quán vào sự phát triển của chính hệ thống tiêu chuẩn hóa trên cơ sở đồng thuận và tiến bộ.

Tại Hoa Kỳ, Chiến lược Tiêu chuẩn hóa Hoa Kỳ (USSS), tiền thân là Chiến lược Tiêu chuẩn hóa Quốc gia (NSS), được soạn thảo bởi Viện Tiêu chuẩn Quốc gia Hoa Kỳ (ANSI) và phê duyệt lần đầu vào tháng 8 năm 2000. Chiến lược là thành quả của nỗ lực phối hợp giữa các bên liên quan trong ngành, các tổ chức tiêu chuẩn, tập đoàn, nhóm người tiêu dùng, chính phủ và các viện nghiên cứu.

USSS đặt ra tầm nhìn chiến lược để hỗ trợ khả năng cạnh tranh, đổi mới sáng tạo, cải thiện sức khỏe, an toàn của Hoa Kỳ và thương mại toàn cầu, hướng dẫn cách Hoa Kỳ phát triển và sử dụng các tiêu chuẩn, đồng thời tham gia vào quá trình phát triển các tiêu chuẩn quốc tế. USSS được cập nhật 5 năm một lần để đảm bảo việc tiếp tục đáp ứng các nhu cầu, lợi ích đa dạng của Hoa Kỳ, phản ánh những tiến bộ về công nghệ, các lĩnh vực tăng trưởng của ngành, các ưu tiên quốc gia và quốc tế, cũng như cập nhật những chính sách liên quan của chính phủ Hoa Kỳ.

Chiến lược khẳng định Hoa Kỳ cam kết thực hiện hoạt động tiêu chuẩn hóa tự nguyện qua hình thức tiếp cận dựa trên lĩnh vực, trên phạm vi cả nước và toàn cầu. USSS thiết lập một khung tiêu chuẩn hóa được xây dựng dựa trên những điểm mạnh truyền thống của hệ thống Hoa Kỳ tính đồng thuận, cởi mở và minh bạch.



**Ảnh minh họa.**

Một ví dụ điển hình là Trung Quốc, ngay sau khi gia nhập WTO, đã bắt tay xây dựng và triển khai chiến lược tiêu chuẩn hóa quốc gia. Chiến lược tiêu chuẩn hóa quốc gia của Trung Quốc đã thay đổi mạnh mẽ toàn bộ hệ thống tiêu chuẩn quốc gia. Trung Quốc đã xây dựng các tiêu chuẩn của mình trở thành công cụ hữu ích để không những hỗ trợ hiệu quả sản xuất kinh doanh trong nước mà còn đưa hàng hóa, dịch vụ vươn tầm hàng đầu thế giới trong một số lĩnh vực then chốt như hàng không, công nghiệp chế tạo, điện-điện tử, công nghệ bán dẫn, y dược cổ truyền...

Trung Quốc đã rà soát và thay đổi khoảng 85% tiêu chuẩn quốc gia để đảm bảo hài hòa với quốc tế và khu vực. Với định hướng đặt ra các tiêu chuẩn kỹ thuật phải cao để các doanh nghiệp phải đổi mới công nghệ, phương thức quản lý, nâng cao năng lực sản xuất, tạo đòn bẩy cho hàng hóa Trung Quốc vươn ra thế giới. Đồng thời, đưa các chuyên gia Trung Quốc tham gia sâu vào hầu hết ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc tế; hiện nay họ giữ nhiều vị trí quan trọng như chủ tịch, trưởng ban kỹ thuật, điều phối chương trình... trong các tổ chức tiêu chuẩn quốc tế ISO, IEC, ITU.

Trong thời gian ngắn, Trung Quốc tiếp cận, khai thác hiệu quả thành tựu KH&CN quốc tế, đạt được thành tựu to lớn, đưa nước này từ một quốc gia làm thuê, gia công, được ví như công xưởng cho các tập đoàn quốc tế, trở thành nước đi tiên phong và làm chủ về công nghệ mới với những tập đoàn hàng đầu thế giới, đời sống người dân được nâng cao rõ rệt, từ một quốc gia thu nhập thấp trở thành quốc gia thu nhập trung bình cao và theo tiêu

chuẩn mới nhất của Ngân hàng Thế giới (WB), Trung Quốc hy vọng chính thức đứng vào hàng ngũ các nước có thu nhập cao vào năm 2025.

### **Các bài học kinh nghiệm cho Việt Nam trong xây dựng Chiến lược tiêu chuẩn hóa**

Bài học về xây dựng chiến lược phát triển hệ thống tiêu chuẩn quốc gia: Ở các nước đang phát triển, ví dụ như Chiến lược phát triển tiêu chuẩn của Trung Quốc, thể hiện sự chú trọng đặc biệt đến định hướng đáp ứng nhu cầu thị trường, do đó cũng chú trọng đến sự đổi mới hoạt động TCH, đặc biệt là sự chuyển đổi cơ chế hoạt động từ quản lý tập trung sang cơ chế mở, minh bạch với sự tham gia tự nguyện của các bên liên quan.

Giống như Trung Quốc, hiện nay Việt Nam đang hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới, bắt đầu đối mặt với một thị trường cạnh tranh khốc liệt khi Việt Nam là thành viên của WTO, ASEAN,... nếu Việt Nam không có chiến lược, định hướng rõ ràng của mình trong việc phát triển hệ thống tiêu chuẩn quốc gia thì khó tồn tại cũng như chiến thắng trong cuộc cạnh tranh này. Xây dựng chiến lược tiêu chuẩn hóa cho phép Việt Nam xác lập định hướng dài hạn cho việc phát triển hệ thống tiêu chuẩn quốc gia, tập trung nguồn lực của Nhà nước và doanh nghiệp vào việc thực hiện các nhiệm vụ, xác định phương thức tổ chức và hành động nhằm đạt được các mục tiêu mong muốn.

*Bài học về cơ chế chính sách phát triển hệ thống tiêu chuẩn quốc gia:* Quá trình xây dựng và phát triển hệ thống tiêu chuẩn quốc gia gắn với các cơ chế, chính sách đối với tiêu chuẩn quốc gia theo từng giai đoạn đã đem lại những kết quả đáng kể trong phát triển tiêu chuẩn quốc gia. Ở các nước phát triển, chính sách TCH quốc gia đều định hướng vào việc nâng cao vai trò và vị trí của TCH trong xã hội và đối với nhà nước cũng như đưa ra những định hướng cơ bản về phát triển hoạt động TCH đáp ứng yêu cầu và nhu cầu của thị trường đang thay đổi không ngừng và nhanh chóng. Trong khi đó, các nước công nghiệp phát triển ở Châu Á (Trung Quốc, Hàn Quốc) vẫn duy trì sự quản lý của nhà nước đối với hoạt động TCH kết hợp với sự tham gia rộng rãi của các khu vực, thành phần kinh tế. Tại Hàn Quốc, tuy vai trò cơ quan TCH quốc gia vẫn được giao cho Cơ quan Công nghệ và Tiêu chuẩn Hàn Quốc (KAST), nhưng Hàn Quốc đang có những bước chuẩn bị để chuyển dần đổi từ hoạt động TCH do nhà nước giữ vai trò chủ đạo sang hoạt động TCH do khu vực tư nhân giữ vai trò chủ đạo.

*Bài học về nguồn lực tài chính cho xây dựng tiêu chuẩn quốc gia:* Ở các nước công nghiệp phát triển châu Âu, châu Mỹ hay châu Á, do hoạt động TCH được hình thành và phát triển cùng với tiến trình công nghiệp hoá nên hoạt động này được tiến hành từ dưới lên theo nhu cầu tự thân của các ngành công nghiệp. Phần lớn cơ quan tiêu chuẩn quốc gia (national standards body - NSB) của các nước công nghiệp phát triển ở Châu Âu (Anh, CHLB Đức, Pháp...) hay Châu Mỹ (Hoa Kỳ, Canada) là các tổ chức tư nhân được nhà nước thừa nhận và chính phủ chỉ tài trợ, hỗ trợ kinh phí cho hoạt động TCH quốc gia trong phạm vi nhất định để không ảnh hưởng tới quy chế độc lập của các cơ quan tiêu chuẩn quốc gia này.

Pháp luật hiện hành của một số nước đang phát triển (Trung Quốc, Hàn Quốc...) quy định rõ trách nhiệm xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn là trách nhiệm của toàn xã hội, trong đó nhà nước (chính phủ) có phần trách nhiệm của riêng mình. Nhìn chung, các luật về TCH của những nước này đều quy định rằng nhà nước chỉ có trách nhiệm đảm bảo kinh phí cho việc duy trì và phát triển hệ thống tiêu chuẩn quốc gia; xây dựng các tiêu chuẩn quốc gia phục vụ cho yêu cầu quản lý, yêu cầu chung của toàn xã hội còn việc đảm bảo, hỗ trợ kinh phí cho việc xây dựng tiêu chuẩn quốc gia về các vấn đề cụ thể của hoạt động sản xuất-kinh doanh là trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân sản xuất-kinh doanh.

Chính vì vậy, cần huy động các nguồn tài chính cần thiết cho việc tham gia vào hoạt động tiêu chuẩn hóa quốc tế từ cả nguồn ngân sách Nhà nước và cần đẩy mạnh nguồn tài chính từ phía các doanh nghiệp như phần lớn cơ chế hoạt động của cơ quan tiêu chuẩn hóa ở các nước phát triển. Kinh phí từ ngân sách nhà nước cho xây dựng tiêu chuẩn quốc gia chỉ nên định hướng sử dụng cho việc thực hiện các nhiệm vụ do nhà nước giao.

Kinh nghiệm thế giới cho thấy nội dung quy định này cần được nêu rõ trong văn bản pháp luật cao nhất (luật) về tiêu chuẩn hóa để đảm bảo hiệu lực pháp luật cho việc thi hành. Các nguồn kinh phí khác không từ ngân sách

nhà nước cần được Cơ quan tiêu chuẩn quốc gia tập hợp bằng các biện pháp khác nhau, trong đó có nguồn thu từ phát hành tiêu chuẩn quốc gia và các sản phẩm, dịch vụ khác. Tỷ lệ kinh phí hỗ trợ này cần được hoạch định theo hướng tăng dần theo thời gian để đạt đến mức độ tối ưu xác định.

Trước mắt, các bên liên quan cần đóng góp cho việc xây dựng tiêu chuẩn quốc gia thông qua việc chi trả cho sự tham gia của các chuyên gia của mình khi tham gia hoạt động Ban kỹ thuật tiêu chuẩn. Tổ chức tiêu chuẩn hóa quốc gia có thể tạo nguồn kinh phí hỗ trợ bằng cách cung cấp các dịch vụ giáo dục-đào tạo, xuất bản-phát hành, chứng nhận và các dịch vụ khác mà thị trường đòi hỏi. Bên cạnh đó cần thực hiện các biện pháp lôi kéo của các công ty tham gia vào xây dựng tiêu chuẩn quốc gia không phải tính thuế. Đây là chính sách ưu đãi nhằm thúc đẩy sự tham gia của doanh nghiệp vào quá trình này

*Bài học về phát triển nguồn nhân lực phục vụ việc xây dựng tiêu chuẩn quốc gia.* Nguồn nhân lực phục vụ việc xây dựng tiêu chuẩn có vai trò vô cùng quan trọng. Kinh nghiệm của Hàn Quốc là hướng đến việc nâng cao nhận thức về TCH đối với giới trẻ - những người sẽ thực hiện hoạt động TCH trong tương lai bằng cách khởi động các chương trình giáo dục đối với công chúng. Ví dụ như Hàn Quốc đã tổ chức cuộc thi "Luận văn TCH" với hy vọng sẽ tăng cường sự thông hiểu về tiêu chuẩn và tạo lập nền tảng học thuật cho việc xây dựng tiêu chuẩn cho các sinh viên đã tốt nghiệp. Đồng thời, mở rộng phạm vi cuộc thi này tới các doanh nghiệp và viện nghiên cứu tư nhân. Điều này sẽ giúp nâng cao nhận thức về TCH trong công chúng. Bên cạnh đó, Hàn Quốc cũng có kế hoạch về chương trình giảng dạy về TCH cho các trường đại học, cao đẳng khoa học công nghệ với nội dung TCH sẽ được giảng dạy với những ví dụ cụ thể.

Bài học về sự huy động các bên liên quan trong quá trình xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn quốc gia. Để tiêu chuẩn quốc gia khi được công bố có tính hiệu quả, vai trò của người tiêu dùng và các bên liên quan ngày càng quan trọng. Kinh nghiệm của Trung Quốc cũng cho thấy những quyền cụ thể của các bên liên quan đã được pháp luật quy định như tham gia trực tiếp vào Ban soạn thảo tiêu chuẩn kỹ thuật, mời tham gia góp ý kiến các dự thảo tiêu chuẩn có tác động, ảnh hưởng lớn tới toàn xã hội, nền kinh tế, có quyền thành lập Hiệp hội, tổ chức xã hội để có một cơ cấu ổn định, có tiếng nói thống nhất, đủ mạnh để tác động đến các chính sách lớn của nhà nước trong hoạt động tiêu chuẩn hóa.

Thực tế việc xây dựng các tiêu chuẩn và quy chuẩn của Hoa Kỳ cũng được triển khai dựa trên những nguyên tắc minh bạch, công khai, đồng thuận với sự tham gia và phối hợp chặt chẽ với các bên liên quan, và theo cách tiếp cận "từ dưới lên", tức có sự tham gia rộng rãi, sâu rộng và thực sự của tư nhân, người tiêu dùng, nên tính khả thi, hiệu quả và hiệu lực của chúng rất cao. Kinh nghiệm phát triển và hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn kỹ thuật của một số quốc gia trên thế giới cũng cho thấy sự cần thiết của định chế xã hội hóa dựa trên sự hợp tác Công - Tư (Public-Private Partnership). Về bản chất, quá trình tiêu chuẩn hóa theo thông lệ quốc tế là quá trình có độ mở cao đối với sự tham gia của các bên có lợi ích liên quan nhằm đạt được mục tiêu chung của xã hội cũng như mục đích của bản thân các tổ chức, cá nhân tham gia.

*Bài học về sự kết nối giữa tiêu chuẩn cơ sở và tiêu chuẩn quốc gia.* Qua kinh nghiệm của Hoa Kỳ cho thấy, tiêu chuẩn cơ sở có vai trò quan trọng trong việc làm tiền đề cho tiêu chuẩn quốc gia, cụ thể các doanh nghiệp tự áp dụng các công cụ quản lý hoặc thực hiện theo tiêu chuẩn yêu cầu kỹ thuật cũng như quy định về chất lượng của các hiệp hội mà họ là thành viên. Các tiêu chuẩn được xây dựng từ các doanh nghiệp và thông qua cơ quan tiêu chuẩn quốc gia (Viện Tiêu chuẩn Quốc gia Hoa Kỳ) để ban hành trở thành tiêu chuẩn quốc gia.

### **Xây dựng Chiến lược tiêu chuẩn hóa của Việt Nam phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế giai đoạn mới**

Tuy nhiên, Điều 6 của Luật TC&QCKT về nguyên tắc, chính sách cơ bản của hoạt động tiêu chuẩn và lĩnh vực quy chuẩn kỹ thuật chưa thể hiện tính chủ đạo của tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật vào hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, cụ thể: việc xây dựng tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật theo nhu cầu hiện tại và xu hướng phát triển kinh tế - xã hội.

Thực tế cũng cho thấy, hoạt động xây dựng tiêu chuẩn của Việt Nam thời gian qua chưa được hoạch định và thực hiện một cách tổng thể đủ tầm chiến lược. Các bộ ngành hiện nay xây dựng TCVN theo kiểu thiếu đầu bù đó, hoặc nếu có yêu cầu của Chính phủ thì đưa vào kế hoạch xây dựng TCVN. Vì vậy, dẫn đến tình trạng có một số bộ, kế hoạch xây dựng TCVN bổ sung còn nhiều hơn kế hoạch TCVN hằng năm và đôi khi vẫn còn chồng chéo, trùng đối tượng tiêu chuẩn. Trong khi đó, các Nghị quyết, Quyết định gần đây của Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ đều nêu rõ là các mục tiêu, định hướng của các ngành, lĩnh vực phải theo phù hợp với quy định của các tiêu chuẩn về bảo vệ môi trường, phát triển bền vững, công nghiệp 4.0...

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã đưa ra tầm nhìn và định hướng phát triển đất nước, trong đó, đối với vấn đề hợp tác quốc tế có một số nội dung như: nêu cao ý chí độc lập, tự chủ, chủ động, tích cực hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, có hiệu quả; giữ vững môi trường hoà bình, ổn định, không ngừng nâng cao vị thế, uy tín quốc tế của Việt Nam. Tuy nhiên, có thể thấy hoạt động tiêu chuẩn hiện nay của Việt Nam chưa phát huy được tính dẫn dắt, chủ đạo trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội do phần lớn việc xây dựng tiêu chuẩn căn cứ theo nhu cầu thực tại. Theo kinh nghiệm quốc tế, các tổ chức tiêu chuẩn hóa quốc tế như Tổ chức tiêu chuẩn hóa quốc tế (ISO), Ủy ban Kỹ thuật Điện Quốc tế (IEC), Liên minh viễn thông quốc tế (ITU), Ủy ban Tiêu chuẩn Châu Âu CEN/CENELIC hoặc các quốc gia như Hoa Kỳ, Trung Quốc, Nhật Bản, Đức, Hàn Quốc... thì việc ban hành chiến lược tiêu chuẩn hóa sẽ xác định rõ các nguyên tắc, định hướng cơ bản, thiết lập chương trình hành động tổng thể, phát triển hệ thống tiêu chuẩn trung và dài hạn trên phạm vi toàn cầu hoặc quốc gia. Do vậy, để xây dựng chiến lược tiêu chuẩn hóa quốc gia là nền tảng mang tính chủ đạo, định hướng phát triển lĩnh vực tiêu chuẩn, đảm bảo hoạt động tiêu chuẩn thể hiện tầm nhìn, kế hoạch tổng thể rõ ràng, xuyên suốt, hướng đến mục tiêu phát triển kinh tế xã hội bền vững, tuân thủ cam kết hội nhập quốc tế, phù hợp xu thế phát triển tiêu chuẩn quốc tế và các nước tiên tiến trong khu vực thì Chiến lược Tiêu chuẩn hóa quốc gia phải đáp ứng những nội dung sau:

Thứ nhất, Chiến lược tiêu chuẩn hóa quốc gia được xây dựng dựa trên nguyên tắc thống nhất, đơn giản, hài hòa, tối ưu hóa, tự nguyện và chia sẻ; đưa hoạt động tiêu chuẩn hóa trở thành động lực quan trọng, có vai trò dẫn dắt, thúc đẩy sự phát triển hạ tầng chất lượng quốc gia (NQL), nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, năng lực đổi mới sáng tạo của quốc gia trong tiến trình hội nhập quốc tế.

Thứ hai, tập trung hoàn thiện thể chế và chính sách pháp luật về tiêu chuẩn, tạo hành lang pháp lý để bảo đảm hoạt động tiêu chuẩn hóa của Việt Nam phù hợp với yêu cầu trong nước, đồng thời đáp ứng yêu cầu của các tổ chức, diễn đàn tiêu chuẩn hóa khu vực và quốc tế, với các hiệp định thương mại thế hệ mới mà Việt Nam là thành viên.

Thứ ba, Chính phủ và thị trường sẽ là hai chủ thể chính thúc đẩy chiến lược tiêu chuẩn hóa; việc áp dụng tiêu chuẩn sẽ được chuyển đổi từ việc tập trung chủ yếu vào ngành công nghiệp và thương mại sang toàn bộ nền kinh tế và xã hội; công tác tiêu chuẩn hóa được thực hiện từ trong nước ra nước ngoài, chuyển biến từ số lượng sang chất lượng, qua đó góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh toàn diện của quốc gia, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, hình thành và dẫn dắt các mô hình phát triển mới.

Thứ tư, định hướng phát triển hệ thống tiêu chuẩn quốc gia phục vụ việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội, chiến lược của một số ngành, lĩnh vực trọng tâm của đất nước, giải quyết các yêu cầu về tiêu chuẩn hóa đối với sản phẩm của doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu của thị trường trong nước và nước ngoài; thúc đẩy việc hình thành các tiêu chuẩn quốc gia đối với sản phẩm quốc gia, sản phẩm chủ lực, sản phẩm trọng điểm của các Bộ ngành, địa phương; lấy đổi mới sáng tạo để nâng cao trình độ tiêu chuẩn và hoàn thiện cơ chế chuyển đổi kết quả khoa học công nghệ thành tiêu chuẩn.

Thứ năm, đẩy mạnh hội nhập quốc tế và khu vực về tiêu chuẩn hóa đối với từng lĩnh vực cụ thể, quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tham gia vào công tác tiêu chuẩn, tăng cường năng lực áp dụng và khai thác tiêu chuẩn của các tổ chức trong nước; chuyển đổi số, kết nối và chia sẻ các thông tin tiêu chuẩn trong nước và quốc tế; nâng cao vị thế của Việt Nam trên các diễn đàn tiêu chuẩn hóa quốc tế, khu vực.

Trong bối cảnh phát triển và hội nhập kinh tế quốc tế, đặc biệt, đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, khó kiểm soát, gây ra suy thoái trầm trọng và khủng hoảng kinh tế toàn cầu, Chính phủ và các Bộ ngành đang rất chú trọng đầu tư nghiên cứu xây dựng chiến lược và quy hoạch phát triển một số ngành trọng điểm trên cơ sở Chiến lược phát triển kinh tế xã hội đã được Đại hội Đảng toàn quốc, Quốc hội và Chính phủ thông qua nhằm vực dậy nền kinh tế.

Với quan điểm chỉ đạo như trên, Chiến lược Tiêu chuẩn hóa quốc gia sẽ góp phần thúc đẩy hình thành mô hình quản lý hoạt động tiêu chuẩn một cách toàn diện, tối ưu hóa cấu trúc quản trị tiêu chuẩn hóa, nâng cao hiệu quả hoạt động xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn, nâng cao trình độ quốc tế hóa tiêu chuẩn, đồng thời đẩy nhanh quá trình hình thành hệ thống tiêu chuẩn quốc gia nhằm thúc đẩy đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa, hội nhập kinh tế quốc tế; đồng thời đáp ứng yêu cầu của Chính phủ trong Chiến lược phát triển kinh tế quốc gia đến năm 2030 và Chiến lược phát triển ngành, lĩnh vực đảm bảo mục tiêu phát triển kinh tế trong giai đoạn mới.

*Nguồn: Bộ Khoa học và Công nghệ (MOST).*